

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG XUÂN MAI
CÔNG TY CP XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2021/BC/XMD-TCKT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI- ĐẠO TÚ
(năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty : Công ty cổ phần Xuân Mai- Đạo Tú
- Địa chỉ trụ sở chính : Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc, VN
- Điện thoại : 02113 615 457 Fax:0211 3 895 574
- Vốn điều lệ : 40.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : XMD
- Mô hình quản trị công ty
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I.Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	05/06/2020	<ul style="list-style-type: none"> -Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty. -Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2019 của Công ty. -Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán . -Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. -Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
			2019. -Thông qua kế hoạch SXKD, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận năm 2020. -Thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thường Ban điều hành năm 2020. -Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét, ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 điều 162 Luật DN với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. -Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Cao Thắng. -Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty của công ty. -Thông qua việc phê chuẩn kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ(2018-2023): bầu ông Trần Thanh Hải làm thành viên HĐQT, bà Nguyễn Thị Gái làm thành viên BKS.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018-2023:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Ứng	Chủ tịch HĐQT	07/04/2018	
2	Ông Nguyễn Cao Thắng	Thành viên HĐQT/GĐ	07/04/2018	
3	Ông Trần Thanh Hải	Thành viên HĐQT/PGĐ	05/06/2020	

2.Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Ứng	7/7	100%	
2	Ông Nguyễn Cao Thắng	7/7	100%	
3	Ông Trần Thanh Hải	3/7	-	Ông Trần Thanh Hải bổ nhiệm làm thành viên HĐQT bắt đầu từ ngày 05/06/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT giám sát đầy đủ Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

-Hàng tháng, hàng quý Ban giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Giám đốc công ty báo cáo tình hình SXKD đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT cho ý kiến chỉ đạo.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc, các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/2020/NQ/XMD-HĐQT	06/01/2020	Miễn nhiệm và phân công nhiệm vụ	100%
2	04/2020/QĐ/XMD-HĐQT	06/01/2020	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc công ty	100%
3	06/2020/NQ-XMD-HĐQT	06/01/2020	Bổ nhiệm Giám đốc công ty	100%
4	07/2020/QĐ/XMD-HĐQT	06/01/2020	Bổ nhiệm Giám đốc công ty	100%
5	08/2020/QĐ/XMD-HĐQT	06/01/2020	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	100%
6	16/2020/NQ/XMD-HĐQT	25/03/2020	Hoãn tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 do dịch Covid-19	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	26/2020/NQ/XMD-HĐQT	16/04/2020	Sắp xếp nhân sự Ban điều hành công ty	100%
8	30/2020/QĐ/XMD-HĐQT	08/06/2020	Phân phối lợi nhuận năm 2019	100%
9	900/2020/QĐ/XMD-HĐQT	12/06/2020	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	100%
10	897/2020/NQ/HĐQT	09/06/2020	Miễn nhiệm và bổ nhiệm mới giám đốc công ty	100%
11	903/2020/QĐ/XMD-HĐQT	18/09/2020	Ban hành quy chế hoa hồng môi giới của công ty	100%
12	905/2020/NQ/XMD-HĐQT	15/10/2020	Thông qua kế hoạch SXKD giai đoạn 2020-2021 và vay vốn tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- CN Vĩnh Phúc	100%
13	907/2020/QĐ/XMD-HĐQT	11/11/2020	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản	100%
14	96/2020/QĐ/XMD-HĐQT	03/12/2020	Trả lại đúng ngày thành lập công ty	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)- nhiệm kỳ 2018-2023

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Mai Văn Định	Trưởng BKS	07/04/2018	Kế toán trưởng
2	Bà Nguyễn Thị Gái	Thành viên BKS	05/06/2020	Trưởng phòng TCHC
3	Bà Nguyễn Thị Hồng	Thành viên BKS	06/04/2019	Nhân viên phòng KTSX

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
-----	----------------------------------	---------------------	-------------------	------------------	-------------------------

1	Ông Mai Văn Định	3	3/3	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Gái	3	3/3	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng	3	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua báo cáo tình hình tài chính hàng quý, hàng năm của công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của BKS bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và tình hình SXKD của công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên BĐH	Chức vụ	Ngày/ tháng/ năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
-----	----------------	---------	-----------------------	---------------------	---------------

PDF Eraser Free

1	Ông Trần Thanh Hải	Giám đốc công ty	23/9/1978	Cử nhân kinh tế	12/06/2020
2	Ông Trần Duy Tình	Phó giám đốc công ty	15/08/1983	Kỹ sư xây dựng	07/05/2020

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày/ tháng/ năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Nguyễn Ngọc Phượng	Kế toán trưởng công ty	20/11/1980	Cử nhân kinh tế	01/01/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

-HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMTND, CCCD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Đức Ứng	-	Chủ tịch HĐQT			07/04/2018	-	-	-
	Nguyễn Đức Thái	-	-	-		-	-	-	Cha
	Phạm Thị Ràng	-	-	-		-	-	-	Mẹ
	Nguyễn Thị Lụa	-	-	-		-	-	-	Vợ
	Nguyễn Đức Quang	-	-	-		-	-	-	Con trai
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	-	-	-		-	-	-	Con gái

2	Nguyễn Cao Thắng	-	Thành viên HĐQT	
	Nguyễn Thị Hương	-	-	
	Nguyễn Văn Nam	-	-	
	Lại Thị Lụa	-	-	
	Nguyễn Cao Minh Thành	-	-	-
	Nguyễn Cao Minh Trung	-	-	-
3	Trần Thanh Hải	-	Thành viên HĐQT	
	Trần Văn Dân	-	-	-
	Nguyễn Thị Đò	-	-	-

07/04/2018	-	-	-
-	-	-	Mẹ
-	-	-	Anh trai
-	-	-	Vợ
-	-	-	Con trai
-	-	-	Con trai
05/06/2020	-	-	Giám đốc công ty
-	-	-	Cha
-	-	-	Mẹ

	Đào Thị Thúy Hiền	-	-	-
	Trần Thanh Đăng	-	-	-
	Trần Kim Hạnh	-	-	-
	Trần Duy Hưng	-	-	-
	Trần Quốc Chí	-	-	-
	Trần Thị Thu Hà	-	-	-

-BAN KIỂM SOÁT

1	Mai Văn Định	-	Trưởng ban kiểm soát
	Mai Kim Đĩnh	-	-
	Đỗ Thị Thuý Trang	-	-

-	-	-	Vợ
-	-	-	Con trai
-	-	-	Con gái
-	-	-	Anh trai
-	-	-	Anh trai
-	-	-	Chị gái

07/04/2018	-	-	-
-	-	-	Cha
-	-	-	Vợ

	Mai Anh Vũ	-	-			-	-	-	Con trai
	Mai Sơn	-	-			-	-	-	Con trai
	Mai Thị Bắc	-	-			-	-	-	Chị gái
	Mai Thị Minh	-	-			-	-	-	Em gái
	Mai Thị Tâm	-	-			-	-	-	Em gái
	Mai Thị Nguyệt	-	-			-	-	-	Em gái
2	Nguyễn Thị Gái	-	Thành viên BKS			05/06/2020	-	-	Trưởng phòng TCHC
	Nguyễn Văn Vẻ	-	-			-	--	-	Cha
	Vũ Thị Lầy	-	-	-		-	-	-	Mẹ

	Nguyễn Văn Huệ	-	-			-	-	-	Chồng
	Nguyễn Bảo Hân	-	-	-		-	-	-	Con gái
	Nguyễn Thiên Ân	-	-	-		-	-	-	Con gái
	Nguyễn Thị Nga	-	-	-	-	-	-	-	Chị gái
	Nguyễn Thị Tuyết	-	-	-	-	-	-	-	Chị gái
	Nguyễn Thị Ánh	-	-	-	-	-	-	-	Chị gái
	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	-	-	-	-	-	-	-	Em gái
3	Nguyễn Thị Hồng	-	Thành viên BKS			05/06/2020	-	-	Nhân viên phòng KTSX
	Nguyễn Văn Cường	-	-	-		-	-	-	Cha

	Cao Thị Tươi	-	-	-
	Nguyễn Thị Hiên	-	-	-
	Nguyễn Ngọc Đông	-	-	-
	Nguyễn Hùng Giang	-	-	-
	Nguyễn Nam Hùng	-	-	-
	Nguyễn Hồng Anh	-	-	-

-	-	-	Mẹ
-	-	-	Chị gái
-	-	-	Em trai
-	-	-	Chồng
-	-	-	Con trai
-	-	-	Con gái

-BAN ĐIỀU HÀNH

1	Trần Duy Tình	-	Thành viên BĐH	
	Trần Ngọc Tuệ	-	-	-
	Vũ Thị Vinh	-	-	-

07/05/2020	-	-	Phó giám đốc công ty
-	-	-	Cha
-	-	-	Mẹ

	Trần Thị Tuyền	-	-	-
	Trần Đăng Khoa	-	-	-
	Vũ Như Quỳnh	-	-	-
	Trần Ngọc Vũ Duy	-	-	-
	Trần Ngọc Minh Châu	-	-	-

-	-	-	Chị gái
-	-	-	Anh trai
-	-	-	Vợ
-	-	-	Con
-	-	-	Con

-KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Nguyễn Ngọc Phượng	-	Kế toán trưởng công ty
	Nguyễn Ngọc Mai	-	-
	Bùi Thị Vam	-	-
	Tổng Bá Hùng	-	-

-	-	-	-
-	-	-	Bố
-	-	-	Mẹ
-	-	-	Chồng

Tổng Gia Hân	-	-	-	-	-	-	Con
Tổng Gia Hòa	-	-	-	-	-	-	Con
Tổng Bá Phú	-	-	-	-	-	-	Con
Nguyễn Ngọc Tuấn	-	-	-	-	-	-	Anh
Nguyễn Văn Thành	-	-	-	-	-	-	Anh
Nguyễn Thị Kim Thanh	-	-	-	-	-	-	Chị
Nguyễn Văn Thao	-	-	-	-	-	-	Anh
Nguyễn Ngọc Thể	-	-	-	-	-	-	Anh
Nguyễn Ngọc Thúy	-	-	-	-	-	-	Chị

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Xuân Mai	Cổ đông lớn của công ty	Tầng 3 - Tòa nhà CT2 Ngô Thị Nhậm - P.Hà Cầu - Q.Hà Đông - Tp.Hà Nội	Năm 2008	3.426.150 (85.65%)	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Ứng		Chủ tịch HĐQT			-	-	
	Nguyễn Đức Thái	-	-	-		-	-	
	Phạm Thị Ràng	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Lụa	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Đức Quang	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Cao Thắng	-	Thành viên HĐQT			7000	0.0018%	
	Nguyễn Thị Hương	-	-			-	-	
	Nguyễn Văn Nam	-	-			-	-	
	Lại Thị Lụa	-	-			-	-	
	Nguyễn Cao Minh Thành	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Cao Minh Trung	-	-	-		-	-	
3	Trần Thanh Hải	-	Thành viên HĐQT/Giám đốc công ty			30000	0.0075%	
	Trần Văn Dân	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Đò	-	-	-		-	-	
	Đào Thị Thúy Hiền	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Thanh Đăng	-	-	-		-	-	
	Trần Kim Hạnh	-	-	-		-	-	
	Trần Duy Hưng	-	-	-		-	-	
	Trần Quốc Chí	-	-	-		-	-	
	Trần Thị Thu Hà	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Mai Văn Định	-	Trưởng ban kiểm soát			-	-	
	Mai Kim Đĩnh	-	-			-	-	
	Đỗ Thị Thuý Trang	-	-			-	-	
	Mai Anh Vũ	-	-			-	-	
	Mai Sơn	-	-			-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Mai Thị Bắc	-	-			-	-	
	Mai Thị Minh	-	-			-	-	
	Mai Thị Tâm	-	-			-	-	
	Mai Thị Nguyệt	-	-			-	-	
5	Nguyễn Thị Gái	-	Thành viên BKS			700	0.0002%	
	Nguyễn Văn Vẻ	-	-		-	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Thị Lây	-	-	-	-	-	-	
	Nguyễn Văn Huệ	-	-			2800	0.0007%	
	Nguyễn Bảo Hân	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thiên Ân	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Nga	-	-	-	-	-	-	
	Nguyễn Thị Tuyết	-	-	-	-	-	-	

PDF Eraser Free

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Ánh	-	-	-	-	-	-	
	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	-	-	-	-	-	-	
6	Nguyễn Thị Hồng	-	Thành viên BKS			700	0.0002%	
	Nguyễn Văn Cường	-	-	-		-	-	
	Cao Thị Tươi	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Hiền	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Ngọc Đông	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Hùng Giang	-	-			900	0.0002%	
	Nguyễn Nam Hùng	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Hồng Anh	-	-	-		-	-	
7	Trần Duy Tình	-	Phó giám đốc công ty			5600	0.0014%	
	Trần Ngọc Tuệ	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Thị Vinh	-	-	-		-	-	
	Trần Thị Tuyền	-	-	-		-	-	
	Trần Đăng Khoa	-	-	-		-	-	
	Vũ Như Quỳnh	-	-	-		-	-	
	Trần Ngọc Vũ Duy	-	-	-		-	-	
	Trần Ngọc Minh Châu	-	-	-		-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Ngọc Phượng	-	Kế toán trưởng công ty			24000	0.006%	
	Nguyễn Ngọc Mai	-	-	-		-	-	
	Bùi Thị Vam	-	-	-		-	-	
	Tổng Bá Hùng	-	-			5000	0.00125%	
	Tổng Gia Hân	-	-	-		-	-	
	Tổng Gia Hòa	-	-	-		-	-	

PDF Eraser Free

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tổng Bá Phú	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Ngọc Tuấn	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Văn Thành	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Thị Kim Thanh	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Văn Thao	-	-	-		-	-	

PDF Eraser Free

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Ngọc Thể	-	-	-		-	-	
	Nguyễn Ngọc Thúy	-	-	-		-	-	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty : không có.

PDF Eraser Free

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website của công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16-11-2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT , HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Đức Ứng

